

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“**Công ty**”) trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**Đại hội**”) với các thông tin chi tiết như sau:

1. **Thời gian:** Từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút, Thứ bảy, ngày 28 tháng 05 năm 2022.
2. **Địa điểm tổ chức:** Hội trường Lầu 9, Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet, Tòa nhà Vietjet Plaza, 60A Đường Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
3. **Hình thức tổ chức Đại hội:** Trực tuyến (online). Quý cổ đông sẽ đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến từ 7:30 đến 8:30 sáng ngày 28 tháng 05 năm 2022.
4. **Nội dung và tài liệu Đại hội:** Chương trình họp dự kiến, Phiếu biểu quyết, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và tài liệu hướng dẫn cách thức đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến được đăng tải trên trang thông tin điện tử Công ty: <http://ir.vietjetair.com/Home/Menu/58> từ ngày **07/05/2022**.
5. **Cập nhật thông tin Nhà đầu tư:** Để đảm bảo việc đăng ký tham dự Đại hội thành công, Quý Cổ đông vui lòng cập nhật thay đổi, bổ sung (nếu có) thông tin cổ đông: số ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu và **số điện thoại di động hợp lệ** bằng cách sử dụng mẫu “*Giấy đề nghị thay đổi thông tin Cổ đông*” được đăng tải theo đường dẫn tại mục số 4 và gửi về cho Vietjet trước 17:00 ngày **22/05/2022** theo thông tin liên hệ tại mục số 6.
6. **Thông tin liên hệ:** Mọi thông tin liên quan đến công tác tổ chức Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng liên hệ *Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư* của Công ty theo thông tin:
 - Địa chỉ: Công ty Cổ phần Hàng không VietJet, Tầng 8, Tòa nhà VietJet Plaza, 60A Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 - Điện thoại: (+84) 19001886 – nhấn phím 9
 - Email: ir@vietjetair.com
7. **Thời hạn tiếp nhận văn bản ủy quyền tham dự Đại hội:** từ ngày thông báo tới trước 17h00 thứ Hai ngày 22/05/2022.
8. **Thời gian thử đăng ký tham gia Đại hội trực tuyến:** Để làm quen thủ tục đăng ký tham gia Đại hội trực tuyến, Quý Cổ đông có thể thử đăng nhập hệ thống vào hai ngày 26 và 27 tháng 05 năm 2022, thời gian sáng 9:00 – 12:00, chiều 14:00 – 17:00. Trong thời gian này bộ Phận kỹ thuật sẽ hướng dẫn và hỗ trợ khi Quý Cổ đông có yêu cầu. Bản hướng dẫn đăng nhập Đại hội trực tuyến được đăng tải tại đường dẫn chi tiết mục số 4 ở trên.
9. **Địa chỉ truy cập vào hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến:** Quý Cổ đông quét mã QR được cung cấp ở phần đầu của thư này hoặc truy cập theo địa chỉ sau (hiệu lực từ ngày 22/05/2022): <https://vietjet.daihoicodong.online>

Trân trọng.

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THANH HÀ

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- **Thời gian:** 07h30, thứ Bảy, ngày 28/05/2022
- **Phương thức họp:** Trực tuyến
- **Địa điểm điều hành Đại hội:** Vietjet Plaza – 60A Trường Sơn, P.2, Tân Bình, TP.HCM

Nội dung chương trình:

Thời gian	Nội dung
7h30 – 8h30	Cổ đông đăng ký trực tuyến tham gia Đại hội tại website: https://vietjet.daihoicodong.online/
8h30	Khai mạc Đại hội
8h35 – 9h00	<ol style="list-style-type: none">1. Chào cờ2. Tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu tham dự3. Phát biểu khai mạc của Chủ tịch Hội đồng quản trị (“HĐQT”)4. Báo cáo kết quả kiểm tra túc số và tư cách Đại biểu5. Trình ĐHĐCĐ thông qua:<ol style="list-style-type: none">a. Chủ tọa Đoànb. Thư ký Đoànc. Ban kiểm phiếud. Quy chế biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đônge. Chương trình nghị sự của Đại hội6. Công bố kết quả kiểm phiếu
9h00 – 10h30	<ol style="list-style-type: none">1. HĐQT, BĐH báo cáo và trình các nội dung tới ĐHĐCĐ, bao gồm:<ol style="list-style-type: none">a. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, định hướng và kế hoạch năm 2022. Tổng kết tóm tắt hoạt động 5 năm của nhiệm kỳ vừa qua và kế hoạch 5 năm của nhiệm kỳ tới;b. Báo cáo của Ban Điều hành về Hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022. Tổng kết hoạt động 5 năm

	<p>vừa qua của Công ty và kế hoạch 5 năm tới;</p> <ul style="list-style-type: none">c. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 (Riêng lẻ và Hợp nhất);d. Tờ trình phân phối lợi nhuận và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;e. Tờ trình tổng mức thù lao, tổng Quỹ hoạt động của HĐQT và năm 2022;f. Tờ trình thay đổi/bổ sung ngành nghề kinh doanh;g. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022;h. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;i. Tờ trình bầu HĐQT nhiệm kỳ mới. <ul style="list-style-type: none">2. Đại hội bầu HĐQT3. Đại hội thảo luận4. Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình5. Đại hội nghỉ giải lao & Ban kiểm phiếu làm việc6. Công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử.
10h30 – 11h00	<ul style="list-style-type: none">1. Phát biểu của Lãnh đạo Ban, ngành cấp trên;2. HĐQT đọc Dự thảo Biên bản họp & Nghị quyết ĐHĐCĐ. Trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua;3. Công bố kết quả kiểm phiếu Biên bản họp.
11h00	Bế mạc Đại hội

Thủ Đức, ngày tháng 05 năm 2022

(DỰ THẢO)
QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp”) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“Luật Chứng khoán”) và các văn bản hướng dẫn; và
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Hàng không VietJet (“Điều lệ”).

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần hàng không VietJet (“**Công ty**”) thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“**Quy chế**”) trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức vào ngày tháng năm 2022:

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được sử dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên và Đại hội đồng Cổ đông bất thường (“**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện Cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội thực hiện thành công, phù hợp với quy định của Điều lệ, quy định của pháp luật và đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả Cổ đông của Công ty.
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện để Cổ đông tham dự Đại hội

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận chốt danh sách tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Quyền của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;
 - b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
 - c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;
 - d. Mỗi Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết (hoặc Thẻ biểu quyết) và các tài liệu ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
 - e. Cổ đông, người được ủy quyền tham dự Đại hội chỉ có thể đăng ký dự họp trong thời gian đăng ký tham dự Đại hội được thông báo trong thư mời họp, các trường hợp đăng ký muộn sau thời gian đăng ký được giải quyết theo quyết định của Người triệu tập cuộc họp.
2. Nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a. Trường hợp tham dự Đại hội trực tiếp, Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau:
 - Thư mời hoặc Thông báo mời họp (nếu có);
 - Bản chính Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu

hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác;

- Giấy uỷ quyền hợp lệ (áp dụng trong trường hợp uỷ quyền dự họp Đại hội):

- Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền, văn bản uỷ quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân được uỷ quyền; đồng thời kèm theo bản chụp Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc văn bản chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông cá nhân uỷ quyền.
- Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/tổ chức là người uỷ quyền, văn bản uỷ quyền phải được ký và đóng dấu (nếu có đăng ký mẫu dấu) bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó và chữ ký người được uỷ quyền;

b. Trường hợp tham dự Đại hội trực tuyến (online),

- Cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ qui trình và thủ tục đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến được chi tiết trong sổ tay hướng dẫn trực tuyến được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty cùng tài liệu sử dụng trong Đại hội.
- Cổ đông chịu trách nhiệm bảo mật thông tin cung cấp cho Cổ đông để thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến sẽ cấp quyền tham dự và phiếu biểu quyết cho cá nhân đăng ký tham dự cuộc họp theo qui trình và thủ tục nhận biết Cổ đông.
- Cổ đông có nghĩa vụ tự trang bị thiết bị và đường truyền để truy cập hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến. Công ty không chịu trách nhiệm nếu Cổ đông không thể đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến thành công do lỗi thiết bị, lỗi đường truyền hay lỗi khách quan khác.
- Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân hợp lệ của cổ đông hoặc người uỷ quyền tham dự Đại hội trước thời hạn được thông báo trong thư mời tham dự Đại hội. Công ty không chịu trách nhiệm trường hợp Cổ đông không thể đăng ký tham dự thành công do không cung cấp thông tin cá nhân đầy đủ và hợp lệ.

c. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện thành công các thủ tục đăng ký theo Quy chế này.

3. Trường hợp Cổ đông đã uỷ quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy uỷ quyền thì Cổ đông đó không được tham dự hoặc được tham dự Đại hội nhưng không được nhận Phiếu biểu quyết nếu người được uỷ quyền của họ đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội và nhận Phiếu biểu quyết trước đó.

4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

5. Trong thời gian diễn ra Đại hội, Cổ đông và đại diện của Cổ đông phải nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Bao gồm nhưng không giới hạn:

- Trang phục lịch sự;
- Không được ghi âm và/hoặc ghi hình nếu không được sự chấp thuận trước của Chủ tọa Đại hội;
- Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi Chương trình Đại hội;
- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa;
- Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho Cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- Không được ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;
- Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa;
- Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền dự họp phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm, tùy theo mức độ cụ thể, Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

7. Cổ đông có thể rời khỏi cuộc họp và cho ý kiến biểu quyết trước khi Đại hội biểu quyết. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp mà không cho ý kiến biểu quyết thì coi như Cổ đông không đưa ra ý kiến với tất cả những vấn đề mà Cổ đông không cho ý kiến biểu quyết.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch Đại hội, Chủ tọa Cuộc họp và Ban Thư ký Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội do Hội đồng Quản trị đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tọa là người chủ trì Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị sẽ chủ tọa Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Nếu cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị đều không có mặt trong vòng 45 (bốn mươi lăm) phút sau khi cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông dự kiến bắt đầu, các thành viên Hội đồng Quản trị khác có mặt sẽ bầu một thành viên trong số họ làm chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận hoặc, nếu chỉ có duy nhất một thành viên Hội

đồng Quản trị có mặt, thành viên này sẽ làm Chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng Cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông điều khiển Đại hội đồng Cổ đông bầu Chủ tọa. Người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình của Đại hội sẽ có hiệu lực và được thực hiện ngay;

3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Cuộc họp Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo kết quả Cuộc họp Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc

c. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông, những người dự họp khác khi có phát biểu dài dòng, không có trọng tâm hoặc quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất; cắt kết nối những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

8. Ban thư ký Đại hội do HĐQT đề cử và Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua tại cuộc họp.

9. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung phiên họp.

b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là “Ban Kiểm tra tư cách cổ đông”) do Ban tổ chức Đại hội chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:

- a) Kiểm tra tư cách đăng ký/ dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo quy trình và thủ tục được chi tiết trong Quy chế này;
- b) Trực tiếp hoặc thông qua hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến phát/ cấp cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Phiếu biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;
- c) Tổng hợp và/ hoặc trích xuất kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

3. Trường hợp người đăng ký dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Phiếu biểu quyết và tài liệu của Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu có ít nhất 03 (ba) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách biểu quyết, cách sử dụng Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

CHƯƠNG III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số Cổ đông đăng ký tham dự trực tiếp và/ hoặc trực tuyến hợp lệ đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách Cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“TTLK”) xác nhận chốt danh sách Cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất năm mươi một phần trăm 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách Cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng Cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 9. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Trừ các vấn đề nêu tại Khoản 2 Điều này, các vấn đề tại Cuộc họp được Đại hội thông qua khi Cổ đông đại diện ít nhất 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông đăng ký dự họp chấp thuận;

2. Các vấn đề phải được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp chấp thuận, cụ thể như sau:

- a. Loại Cổ phần và tổng số Cổ phần của từng loại;
- b. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- c. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- d. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- e. Đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- f. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- g. Ủy quyền, giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện một số quyền của Đại hội đồng Cổ đông theo tờ trình của Hội đồng Quản trị Công ty.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị.

Điều 10. Phiếu biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát hoặc do hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến cấp cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.
2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 11. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng Cổ đông được thực hiện bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp cả hai.

1. Biểu quyết trực tiếp: Cổ đông giơ Phiếu biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Phiếu biểu quyết một lần đối với từng nội dung và nộp lại cho Ban tổ chức khi kết thúc Đại hội.
2. Biểu quyết trực tuyến: Cổ đông có thể cho ý kiến Biểu quyết khi hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến cho phép.

Kết quả biểu quyết sẽ được Chủ tọa công bố trước khi kết thúc Đại hội.

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định) được phát khi đăng ký tham dự Cuộc họp. Trong Phiếu đăng ký, Cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Cuộc họp xử lý. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông đến dự họp phát biểu khi được Chủ tọa mời. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và Chương trình Cuộc họp. Thời gian phát biểu không quá năm (05) phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu Cổ đông gửi các câu hỏi, kiến nghị bằng văn bản. Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng Quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho Cổ đông trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của Cổ đông. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội

1. Nội dung, diễn biến Cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản cuộc họp Đại hội.
2. Biên bản Cuộc họp Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;
3. Biên bản Cuộc họp Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được Công ty lưu trữ.
4. Biên bản Cuộc họp Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.
5. Biên bản Cuộc họp Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14. Nghị quyết của Đại hội

Căn cứ kết quả tại Cuộc họp Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các Cổ đông biểu quyết thông qua và phải được gửi tới các Cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 3 (ba) chương 15 (mười lăm) Điều và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại cuộc họp.
2. Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị và phải được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.
3. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua và áp dụng cho các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên và cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường của Công ty cổ phần Hàng không VietJet trong từng thời kỳ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN THANH HÀ

TP.HCM, ngày tháng 05 năm 2022

**(DỰ THẢO)
QUY CHẾ
TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần hàng không VietJet (“**Công ty**”) thông qua Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“**Quy chế**”) trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức vào ngày tháng năm 2022.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc:
 - a. Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (thường niên hoặc bất thường) của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet theo hình thức trực tiếp, trực tuyến;
 - b. Thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử áp dụng đối với:
 - i. Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông trực tuyến, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp;
 - ii. Hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
 - c. Cách thức làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (quy định tại Phụ lục 1 Quy chế).
2. Quy chế này áp dụng đối với toàn bộ cổ đông của Vietjet.

Điều 2. Tài liệu liên quan

1. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
2. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
3. Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
4. Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
5. Điều lệ hiện hành của Vietjet.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

1. **Giải thích từ ngữ:**

Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a. **“Điều lệ”** là Điều lệ hoạt động hiện hành đang được áp dụng của Vietjet.
- b. **“Đại biểu”** là cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền dự họp/có quyền biểu quyết.
- c. **“Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến/Đại hội trực tuyến”** là hình thức tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sử dụng phương tiện điện tử để kết nối, truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet cho phép các Đại biểu ở nhiều địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi diễn biến của đại hội, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.
- d. **“Phương tiện điện tử”** là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.
- e. **“Biểu quyết, bỏ phiếu bằng hình thức bỏ phiếu truyền thống”** là việc Đại biểu tham gia biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp bằng Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử được phát tại cuộc họp.
- f. **“Biểu quyết, bỏ phiếu từ xa”** là việc Đại biểu gửi phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử thông qua gửi thư/fax/thư điện tử (email) hoặc hình thức khác đề cập trong Quy chế biểu quyết, Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp.
- g. **“Gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời theo hình thức truyền thống”** là việc cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến đã được cổ đông trả lời về Vietjet bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử.
- h. **“Biểu quyết bằng phương thức điện tử”** là hình thức Đại biểu thực hiện biểu quyết các nội dung của cuộc họp trực tuyến/trực tiếp thông qua Hệ thống trực tuyến hoặc hình thức Cổ đông thực hiện trả lời/biểu quyết và gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời (đối với hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) đến Vietjet thông qua hệ thống trực tuyến.
- i. **“Bỏ phiếu bằng phương thức điện tử”** là hình thức Đại biểu thực hiện bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị thông qua Hệ thống trực tuyến.
- j. **“Hệ thống trực tuyến”** là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, thực hiện việc biểu quyết, bỏ phiếu, được Vietjet lựa chọn và thông báo nhằm cung cấp cho Đại biểu các công cụ để thực hiện quyền tham dự đại hội trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
- k. **“Thời gian mở Hệ thống trực tuyến”** là thời điểm bắt đầu để đại biểu có thể truy cập, đọc tài liệu và đăng ký tham dự Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
- l. **“Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến”** là việc Đại biểu sử dụng Tài khoản đăng nhập được cấp tự động để đăng nhập vào Hệ thống để tham dự Đại hội trực tuyến theo Quy chế này và tài liệu hướng dẫn đại hội.
- m. **“Tài khoản đăng nhập”** bao gồm tên/mã số đăng nhập và mật khẩu được Vietjet cấp duy nhất cho từng Đại biểu.
- n. **“Mật khẩu xác thực 1 lần (OTP)”** là mật khẩu/mật mã được Vietjet nhắn tin vào số

điện thoại di động/email của Đại biểu đã cung cấp theo Quy chế này để Đại biểu xác nhận thông tin và đồng ý thực hiện các thao tác trên hệ thống khi tham dự Đại hội trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

- o. **Định danh trực tuyến (eKYC):** là phương thức định danh các thông tin nhân thân Đại biểu trực tuyến bằng phương thức điện tử, không gặp mặt trực tiếp Đại biểu mà sử dụng ứng dụng công nghệ để thu thập, kiểm tra, đối chiếu, đảm bảo sự khớp đúng giữa thông tin nhận biết Đại biểu, dữ liệu sinh trắc học của Đại biểu qua camera với các thông tin, yếu tố sinh trắc học tương ứng trên giấy tờ tùy thân của Đại biểu cung cấp.
- p. **“Bầu dòn phiếu”** là phương thức biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị được quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Điều 23.2.(c) Điều lệ Vietjet hiện hành. Đại biểu thực hiện bầu dòn phiếu cho các ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu bầu của Đại biểu.
- q. **“Bầu dòn đều”** là cách thực hiện của phương thức bầu dòn phiếu mà đại biểu chia đều số phiếu bầu cho nhiều ứng cử viên tương ứng.
- r. **“Bầu dòn hết phiếu bầu”** là cách thực hiện của phương thức bầu dòn phiếu mà đại biểu dòn hết toàn bộ số phiếu bầu của mình cho 1 ứng cử viên.
- s. **“Bầu ghi số”** là cách thực hiện của phương thức bầu dòn phiếu mà Đại biểu sẽ ghi cụ thể số phiếu bầu cho từng ứng cử viên đảm bảo tổng số phiếu bầu của các ứng cử viên được bầu bằng tổng số phiếu bầu của Đại biểu.
- t. **“Sự kiện bất khả kháng”** là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí, ngoài khả năng kiểm soát của người triệu tập đại hội, người điều hành đại hội, không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết và trong khả năng cho phép.
- u. **“Ngày đăng ký cuối cùng”** là ngày làm việc do Vietjet hoặc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam trên cơ sở ủy quyền của Vietjet ấn định để xác định danh sách cổ đông có quyền dự họp/ biểu quyết.
- v. **“Địa điểm chính”** là địa điểm nơi Chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

2. Các từ viết tắt:

- a. **Vietjet:** Công ty cổ phần Hàng không Vietjet
- b. **ĐHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông của Vietjet
- c. **HĐQT:** Hội đồng Quản trị của Vietjet
- d. **VSD:** Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Điều 4. Tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

- 1. Căn cứ tình hình thực tế, HĐQT quyết định:
 - a. Áp dụng hình thức tổ chức ĐHĐCĐ là đại hội trực tuyến hoặc trực tuyến kết hợp với hình thức đại hội trực tiếp;
 - b. Triển khai thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử đối với cuộc họp

ĐHĐCĐ trực tiếp/trực tuyến;

- c. Áp dụng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phù hợp với Điều lệ và triển khai thực hiện biểu quyết/trả lời phiếu lấy ý kiến bằng phương thức điện tử khi lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
2. HĐQT thành lập Ban tổ chức đại hội để triển khai các thủ tục, công việc theo Quy chế này để phục vụ tổ chức đại hội, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
3. Việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến có giá trị pháp lý như cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp. Hình thức biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử có giá trị pháp lý như hình thức biểu quyết, bỏ phiếu, gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời bằng phương thức truyền thống.
4. HĐQT/Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm ban hành các hướng dẫn cần thiết cho công tác tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
5. Việc gửi thư mời/thông báo mời họp/phiếu lấy ý kiến bằng văn bản và các tài liệu có liên quan để tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện thông qua các hình thức như thư, fax, thư điện tử hoặc các hình thức khác đến cổ đông đảm bảo cổ đông nhận được thông tin, tài liệu, đồng thời thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của Vietjet.
6. ĐHĐCĐ giao HĐQT lựa chọn hệ thống hỗ trợ việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến, việc triển khai biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử và thông báo tới các cổ đông khi quyết định thực hiện căn cứ theo tình hình và điều kiện thực tế.
7. Nguyên tắc biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử:
 - a. Không phụ thuộc vào hình thức tổ chức ĐHĐCĐ (trực tuyến hay trực tiếp) hoặc hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; căn cứ vào phần mềm/hệ thống công nghệ của Vietjet cũng như Bên thứ 3 cung cấp dịch vụ cho Vietjet, HĐQT sẽ quyết định hình thức biểu quyết bằng phương thức điện tử, hình thức truyền thống, từ xa, hình thức biểu quyết khác được pháp luật cho phép hoặc kết hợp các hình thức này.
 - b. Đối với trường hợp bầu cử thành viên HĐQT, việc bỏ phiếu bầu cử được thực hiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và có thể thực hiện bầu cử thông qua hình thức bỏ phiếu bằng phương thức điện tử, không bị giới hạn phải thực hiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp và thông qua hình thức bỏ phiếu truyền thống, bỏ phiếu từ xa.

Điều 5. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

1. Đại biểu tham dự đại hội đạt tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ Vietjet.
2. Hệ thống trực tuyến phải đáp ứng các điều kiện:
 - a. Đường truyền tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định. Trường hợp bị gián đoạn tại địa điểm chính thì Ban tổ chức đại hội phải tóm tắt lại diễn biến của phần gián đoạn.
 - b. Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp.
 - c. Đảm bảo an toàn thông tin, bí mật tài khoản truy cập. Dữ liệu điện tử của chương trình

Đại hội, biểu quyết, bỏ phiếu phải được lưu giữ, bảo mật, trích xuất được từ hệ thống có đầy đủ các thông tin liên quan để tổng hợp Biên bản.

Điều 6. Trình tự, thủ tục tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử đảm bảo về trình tự, thủ tục, thời gian tương tự như tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp theo quy định tại Điều lệ, Quy chế này và pháp luật có liên quan (chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp; gửi thông báo mời họp và chương trình, tài liệu cuộc họp; đăng ký cổ đông/đăng ký ủy quyền dự họp; xác định Chủ tọa cuộc họp, thông qua chương trình, nội dung cuộc họp và cử Thư ký, bầu Ban kiểm phiếu; thảo luận và biểu quyết; lập và thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; công bố thông tin liên quan...).

Điều 7. Điều kiện tham dự và ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, ủy quyền thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Tất cả các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ Vietjet, có quyền biểu quyết được VSD lập và chốt vào ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo thực hiện quyền dự họp, quyền biểu quyết của Vietjet đều được tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến đều được gửi lấy ý kiến bằng văn bản và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử theo Quy chế này.
2. Cổ đông có thể trực tiếp hoặc ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
3. Việc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử được thực hiện như sau:
 - a. Cổ đông là cá nhân:

Cổ đông là cá nhân sở hữu dưới 01% tổng số cổ phần phổ thông: ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu cho một cá nhân khác thay mặt tham dự và biểu quyết, bỏ phiếu.

Cổ đông là cá nhân sở hữu từ 01% tổng số cổ phần phổ thông: ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu cho tối đa 03 cá nhân khác thay mặt tham dự và biểu quyết, bỏ phiếu.
 - b. Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông: ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu tối đa cho 03 người đại diện thay mặt tham dự và biểu quyết, bỏ phiếu tại Đại hội. Đối với cổ đông tổ chức sở hữu dưới 10% chỉ được ủy quyền cho 1 người đại diện.
 - c. Trường hợp ủy quyền cho một hay nhiều người khác phải nêu rõ số lượng cổ phần ủy quyền, số phiếu bầu được ủy quyền tương ứng với mỗi người được ủy quyền.
 - d. Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền, gồm: họ và tên, số giấy chứng minh nhân dân/số thẻ căn cước công dân/mã số doanh nghiệp, số điện thoại liên hệ, địa chỉ email. Đây là cơ sở để nhận OTP, thông tin khác để đăng nhập tham dự đại hội, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
 - e. Hiệu lực của việc ủy quyền: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều

kiện sau:

- i. Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền của Vietjet được thông báo đến cổ đông hoặc được công bố trên website của Vietjet.
- ii. Văn bản ủy quyền có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền. Văn bản ủy quyền có thể được ký bằng chữ ký số theo quy định pháp luật.
- iii. Vietjet nhận được bản chính Văn bản ủy quyền trong thời hạn được quy định theo từng lần tổ chức đại hội/từng lần lấy ý kiến bằng văn bản (đối với cổ đông là tổ chức, cá nhân nước ngoài có thể gửi trước bản scan và gửi bổ sung bản chính sau).
- iv. Đối với trường hợp chỉ ủy quyền thực hiện việc biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử, việc ủy quyền được gửi đến Ban tổ chức đại hội/Vietjet trước khi kết thúc việc biểu quyết, bỏ phiếu.
- f. Khi ủy quyền có hiệu lực theo quy định tại khoản này thì bên nhận ủy quyền sẽ nhận được thông tin truy cập để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử thông qua số điện thoại hoặc email theo thông tin được cung cấp tại Văn bản ủy quyền.
- g. Hủy bỏ/chấm dứt việc ủy quyền đối với cổ đông đã ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử: cổ đông phải gửi văn bản chính thức đề nghị hủy việc ủy quyền đến Vietjet. Việc hủy bỏ/chấm dứt ủy quyền này chỉ có hiệu lực khi Vietjet nhận được văn bản hủy bỏ/chấm dứt này trước khi Đại hội khai mạc chính thức, trước 01 ngày khi kết thúc việc biểu quyết đối với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
- h. Kết quả biểu quyết, bỏ phiếu do Đại biểu nhận ủy quyền đã thực hiện có giá trị, Cổ đông chỉ được biểu quyết, bỏ phiếu những vấn đề chưa được biểu quyết, bỏ phiếu tính từ thời điểm Vietjet nhận được Văn bản hủy bỏ/chấm dứt việc ủy quyền. Vietjet không chịu trách nhiệm về việc cập nhật hủy bỏ/chấm dứt ủy quyền của cổ đông vào hệ thống làm ảnh hưởng đến quyền biểu quyết của cổ đông.
- i. Việc biểu quyết thông qua người được ủy quyền trong trường hợp người nhận ủy quyền nhận ủy quyền từ nhiều cổ đông thì có thể biểu quyết, bỏ phiếu theo hai hình thức (i) thống nhất một nội dung biểu quyết cho tất cả các cổ đông ủy quyền hoặc (ii) biểu quyết linh hoạt theo quyết định của từng cổ đông ủy quyền.

Điều 8. Cung cấp thông tin và cách thức đăng nhập để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Đại biểu được nhận Thư mời họp trực tuyến/Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản có thông tin hướng dẫn và đường dẫn để truy cập đăng ký tham dự ĐHĐCĐ, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử cũng như tra cứu các tài liệu cho Đại hội.
2. Đại biểu đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến/được lấy ý kiến bằng văn bản thực hiện truy cập hệ thống tham dự họp ĐHĐCĐ, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử của Vietjet với đường dẫn được thông báo và điền các thông tin của cổ đông và đại diện theo ủy quyền (nếu tham gia bởi người được ủy quyền) đã được đăng ký, bao gồm:
 - a. Họ và tên.

- b. Số điện thoại.
- c. Số Đăng ký sở hữu (*Số giấy chứng minh nhân dân/Số thẻ căn cước công dân; Mã số doanh nghiệp; Mã số nhà đầu tư nước ngoài và/hoặc các giấy tờ khác theo quy định của VSD*).
- d. Địa chỉ email (nếu có).

(các thông tin này có thể thay đổi theo từng lần tổ chức ĐHĐCĐ/từng lần lấy ý kiến bằng văn bản và được thông báo, hướng dẫn đến các cổ đông có quyền dự họp)

3. Hệ thống trực tuyến sẽ gửi OTP/thông tin đăng nhập khác vào số điện thoại hoặc email của Đại biểu sau khi đăng ký tham dự thành công. Đại biểu nhập OTP/thông tin đăng nhập được cấp để bắt đầu tham dự Đại hội, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
4. Cổ đông không đăng ký số điện thoại liên lạc hoặc email với VSD/Ban tổ chức đại hội thì sẽ không tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến được nhưng vẫn có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ trực tiếp (nếu Đại hội tổ chức trực tuyến một phần), thực hiện biểu quyết bằng phương thức truyền thống, phương thức từ xa hoặc gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời về Vietjet theo phương thức truyền thống.
5. Trường hợp cổ đông muốn đăng ký mới/thay đổi số điện thoại hoặc email, thay đổi thông tin định danh khác so với thông tin đã đăng ký thì liên hệ với Thành viên lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản để cập nhật thông tin trước ngày đăng ký cuối cùng theo quy định của VSD hoặc liên hệ Ban tổ chức đại hội để được cập nhật phục vụ cho việc tham dự Đại hội trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử hoặc thực hiện cập nhật thông tin theo phương thức eKYC. Vietjet không chịu trách nhiệm cập nhật các thông tin của cổ đông với VSD và không chịu trách nhiệm đối với việc cổ đông không cập nhật kịp thời dẫn đến không nhận được thông tin đăng nhập để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và không tiến hành biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

Điều 9. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Đại biểu được hệ thống trực tuyến ghi nhận là tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến khi Đại biểu đó thực hiện truy cập vào hệ thống trực tuyến bằng các thông tin và theo cách thức đăng ký tham dự quy định tại Điều 8 Quy chế này. Kết quả hệ thống ghi nhận là cơ sở để xác định tỷ lệ Đại biểu tham dự để tiến hành tổ chức đại hội.
2. Việc Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu trực tuyến thông qua hệ thống trực tuyến được xem là Đại biểu trực tiếp tham dự, biểu quyết, bỏ phiếu và kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử cũng có giá trị để tính tỷ lệ thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ, Đại biểu chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết của mình.
3. Hệ thống trực tuyến sẽ mở để ghi nhận việc Đại biểu đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến trước thời điểm khai mạc 60 phút so với chương trình dự kiến hoặc một thời gian khác sớm hơn theo thông báo mà Vietjet đã gửi cho cổ đông.
4. Túc số tham dự Đại hội trực tuyến toàn phần là số lượng Đại biểu đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo cách thức đăng ký tham dự quy định tại Điều 8 Quy chế này. Túc số tham dự đại hội trực tuyến một phần kết hợp trực tiếp là tổng số Đại biểu đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và Đại biểu tham dự Đại hội trực tiếp. Trong trường hợp Đại biểu tham dự

Đại hội trực tiếp thực hiện đăng ký bỏ phiếu, biểu quyết theo phương thức điện tử được Ban tổ chức hướng dẫn thì túc số tham dự Đại hội sẽ tính theo số lượng Đại biểu đã đăng ký vào hệ thống.

Điều 10. Cách thức biểu quyết, bỏ phiếu bầu cử bằng phương thức điện tử

1. Cách thức biểu quyết:

- a. Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết “tán thành”, “không tán thành” hoặc “không ý kiến” với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết đã được cài đặt tại hệ thống trực tuyến.
- b. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống trực tuyến ghi nhận kết quả.

2. Cách thức bỏ phiếu bầu cử:

- a. Đại biểu lựa chọn hình thức bầu dồn phiếu để thực hiện bầu cử đối với các ứng viên HĐQT/BKS được bầu cử tại Đại hội. Theo đó, Đại biểu thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào các hình thức bầu cử đã được cài đặt tại hệ thống.

Trường hợp Đại biểu chọn hình thức “**Bầu ghi số**”, Đại biểu nhập số phiếu bầu vào các phiếu bầu của các ứng viên trên Phiếu bầu cử trong phạm vi số phiếu bầu của Đại biểu. Đại biểu có quyền ghi số phiếu bầu thấp hơn số phiếu bầu của Đại biểu.

Trường hợp Đại biểu chọn bầu dồn phiếu theo hình thức “**Bầu dồn đều**” hệ thống sẽ tự nhập số phiếu bầu đã được cài đặt sẵn tương ứng với các ứng viên.

Trường hợp Đại biểu chọn bầu dồn phiếu theo hình thức “**Bầu dồn hết phiếu bầu**” thì Đại biểu chọn Phiếu bầu của 01 ứng viên được chọn và hệ thống sẽ tự nhập toàn bộ số phiếu bầu đã được cài đặt sẵn cho ứng viên được chọn.

Trường hợp hệ thống trực tuyến có thay đổi chức năng hỗ trợ, Đại biểu thực hiện bầu cử theo các chức năng của hệ thống trong từng thời kỳ (theo tài liệu hướng dẫn/Quy chế bầu cử) trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc, hình thức bầu cử theo quy định của Điều lệ.

- b. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận bầu cử để hệ thống trực tuyến ghi nhận kết quả.

3. Một số quy định khác khi thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử:

- a. Việc thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử được thực hiện sau khi Đại biểu đã đăng ký tham dự ĐHĐCĐ.

Đối với trường hợp biểu quyết khi lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện sau khi đã đăng nhập thành công vào hệ thống trực tuyến.

- b. Đại biểu thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu các vấn đề cần biểu quyết, bỏ phiếu đã được cài đặt trên hệ thống và có thể biểu quyết, bỏ phiếu trong thời gian hệ thống mở đến thời điểm hệ thống đã được đóng theo thông báo tại cuộc họp/thông báo tại Phiếu lấy ý kiến.

- c. Trường hợp Đại biểu không biểu quyết hết các nội dung cần biểu quyết thì các vấn đề chưa được biểu quyết được xem như Đại biểu không tiến hành biểu quyết vấn đề đó và được xem là phương án không có ý kiến đối với vấn đề không được Đại biểu biểu quyết. Đối với trường hợp biểu quyết khi lấy ý kiến bằng văn bản thì trường hợp này được xem như Đại biểu không tham gia biểu quyết.

- d. Trường hợp hệ thống trực tuyến cho phép, Đại biểu có thể thay đổi phương án biểu quyết, hình thức bầu cử trong thời gian biểu quyết, bỏ phiếu bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết). Khi đó, hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết, bỏ phiếu cuối cùng tại thời điểm kết thúc biểu quyết, bỏ phiếu.
- e. Trường hợp Đại biểu tham dự trực tuyến dừng kết nối trước thời điểm kết thúc biểu quyết, bỏ phiếu mà chưa hoàn tất việc biểu quyết, bỏ phiếu thì nội dung biểu quyết, bỏ phiếu nào đã được Đại biểu xác nhận sẽ được hệ thống ghi nhận và được tính khi kiểm phiếu. Trường hợp Đại biểu kết nối lại trước thời điểm kết thúc biểu quyết, bỏ phiếu thì Đại biểu được tiếp tục biểu quyết, bỏ phiếu cho các vấn đề cần biểu quyết, bỏ phiếu chưa được biểu quyết, chưa được bỏ phiếu.

Điều 11. Thời gian biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Thời gian biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử thực hiện theo thông báo trực tiếp của Chủ tọa Đại hội hoặc theo tài liệu đại hội.

Thời gian biểu quyết bằng phương thức điện tử đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo thông báo tại Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/tài liệu hướng dẫn khi lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Kết thúc thời gian biểu quyết, bỏ phiếu hệ thống không ghi nhận thêm kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử từ Đại biểu.

Điều 12. Cách thức kiểm phiếu

1. Khi Đại biểu thực hiện biểu quyết theo hình thức biểu quyết bằng phương thức điện tử, số phiếu biểu quyết được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến và hệ thống sẽ kết xuất biên bản kiểm phiếu đối với các nội dung mà Đại biểu thực hiện biểu quyết.
2. Khi Đại biểu thực hiện bầu cử theo hình thức bỏ phiếu bầu cử bằng phương thức điện tử, kết quả bầu cử được ghi nhận trên hệ thống theo số phiếu bầu của từng ứng viên được bầu cử và hệ thống sẽ kết xuất Biên bản bầu cử đối với từng ứng cử viên mà Đại biểu thực hiện bầu cử.
3. Trường hợp biểu quyết bằng Hệ thống trực tuyến, phương thức điện tử đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thì kết quả biểu quyết được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Hệ thống trực tuyến sẽ gửi mã đăng nhập và mật khẩu cho thành viên HĐQT/thành viên khác tổ chức kiểm phiếu đã đăng ký vào số điện thoại và địa chỉ email đã được cài đặt trên hệ thống để đăng nhập khi thực hiện kiểm phiếu và kết xuất kết quả biểu quyết hoặc có thể thiết lập nguyên tắc, phương thức khác phù hợp từng thời điểm thực hiện để đảm bảo giữ bí mật kết quả biểu quyết theo quy định.

Việc tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết được thực hiện dưới sự chứng kiến, giám sát của Ủy ban kiểm toán hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý tại Vietjet.

Điều 13. Thông báo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử

Căn cứ biên bản kiểm phiếu được ghi nhận như quy định tại Điều 12 Quy chế này, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội

dung chương trình Đại hội, kết quả bầu cử đối với từng ứng viên. Kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử sẽ được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

Đối với trường hợp kiểm phiếu khi lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết sẽ được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Vietjet trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

Điều 14. Tỷ lệ thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

Tỷ lệ thông qua quyết định của ĐHĐCĐ trực tuyến đối với từng nội dung được biểu quyết, bỏ phiếu tương tự như tỷ lệ thông qua quyết định của ĐHĐCĐ trực tiếp được quy định tại Điều lệ.

Tỷ lệ thông qua quyết định của ĐHĐCĐ khi lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo quy định tại Điều lệ

Điều 15. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ

1. Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản ĐHĐCĐ trực tuyến là địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.
2. Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ trực tuyến được lập và thông qua tương tự như Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ trực tiếp theo quy định tại Điều lệ.
3. Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết ĐHĐCĐ khi lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và được biểu quyết bằng phương thức điện tử có các nội dung theo quy định tại Điều lệ.

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Đại biểu khi tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Ngoài các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ, Đại biểu có các quyền và nghĩa vụ sau:

1. Phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử khi tham dự họp trực tuyến hoặc khi biểu quyết các vấn đề được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
2. Bảo mật thông tin đăng nhập, OTP và các yếu tố định danh khác (nếu có) để đảm bảo chỉ có Đại biểu mới có quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, quyền thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử. Mọi kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử được xem là quyết định cuối cùng của Đại biểu và Đại biểu chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Vietjet về kết quả biểu quyết, bỏ phiếu.
3. Thông báo ngay cho Vietjet để kịp thời xử lý khi phát hiện thông tin đăng nhập, OTP và các yếu tố định danh khác (nếu có) bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Đại biểu phải chịu trách nhiệm đối với mọi thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Vietjet nhận được thông báo của Đại biểu.
4. Đăng ký thông tin số CMND/CCCD/Hộ chiếu, số đăng ký thành lập/hoạt động/đăng ký doanh nghiệp, số điện thoại di động, địa chỉ thư điện tử chính xác và phản hồi kịp thời cho Vietjet để Ban tổ chức gửi thư mời họp, phiếu lấy ý kiến và/hoặc tài liệu hướng dẫn tham dự Đại hội trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử và chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký.

5. Thực hiện theo các tài liệu hướng dẫn của Ban tổ chức liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, khi thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
6. Đồng ý để Vietjet cung cấp các dữ liệu thông tin của Đại biểu cho Bên thứ ba có liên quan khi cung cấp dịch vụ hỗ trợ việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và triển khai thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

Điều 17. Thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

1. Nguyên tắc:
 - a. Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian Chủ tọa hướng dẫn và thuộc phạm vi các nội dung được trình bày trong chương trình ĐHĐCĐ trực tuyến.
 - b. Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận.
 - c. Đại biểu có thể phát biểu, góp ý trực tiếp với Đại hội thông qua hệ thống hình ảnh, âm thanh được kết nối với Ban tổ chức Đại hội hoặc thông qua hệ thống tiếp nhận ý kiến khác.
 - d. Ban Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các nội dung thảo luận của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.
2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:
 - a. Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa Đại hội hoặc thành viên do Chủ tọa Đại hội chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu.
 - b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Vietjet trả lời sau.

Điều 18. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng

1. Trong thời gian diễn ra việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng (ngoài tầm kiểm soát của Chủ tọa điều hành Đại hội) tại địa điểm Chủ tọa điều hành Đại hội (không bao gồm các sự kiện bất khả kháng đối với một hay một số Đại biểu tham dự) như: thiên tai, hỏa hoạn, mất điện hoặc mất kết nối đường truyền internet, sự cố kỹ thuật tại địa điểm Chủ tọa điều hành Đại hội, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác...
2. Trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng và không thể khắc phục để ĐHĐCĐ có thể diễn ra tiếp tục trong thời gian 60 phút, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, những vấn đề đã được biểu quyết, bỏ phiếu và hệ thống đã ghi nhận trước khi tạm dừng sẽ có giá trị và thông báo đến đại biểu bằng cách thức theo quyết định của HĐQT. Những vấn đề chưa được biểu quyết/chưa đạt tỷ lệ thông qua sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong ĐHĐCĐ được triệu tập gần nhất hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
3. Trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng đối với trường hợp biểu quyết các vấn đề khi lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, đại biểu tiếp tục đăng nhập lại để biểu quyết trong thời gian biểu quyết hoặc thực hiện theo tài liệu hướng dẫn biểu quyết.

Điều 19. Lưu hồ sơ cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Vietjet lưu tất cả các hồ sơ, chứng từ có liên quan phát sinh trong cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến toàn phần/một phần và kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử theo quy định pháp luật và quy định nội bộ hiện hành của Vietjet, bao gồm các số liệu, dữ liệu, những hồ sơ/chứng từ được thực hiện bằng bản điện tử được truy xuất từ hệ thống trực tuyến và bằng bản giấy (nếu có), ...

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Những vấn đề về tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử chưa được đề cập đến trong Quy chế này, sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ và các văn bản khác của Vietjet.
3. Giao HĐQT thực hiện các nội dung sau:
 - a. Phối hợp với Ban Điều hành triển khai thực hiện trong toàn hệ thống Vietjet và toàn bộ cổ đông của Vietjet.
 - b. Phối hợp với Ban Điều hành ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể, chi tiết nội dung Quy chế này trong trường hợp cần thiết.
 - c. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này trong các trường hợp cần thiết phải điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ của Vietjet, nhằm phù hợp với thực tế thực hiện hoặc để cập nhật các quy định mới, các thay đổi có liên quan của pháp luật và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
 - d. Lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ cũng như việc áp dụng phần mềm/hệ thống công nghệ, cung cấp dữ liệu để hỗ trợ việc tổ chức họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Vietjet trong trường hợp cần thiết.
4. Toàn thể cổ đông Vietjet, Thành viên HĐQT, Ban Điều hành, các Đơn vị và các cán bộ nhân viên trên toàn hệ thống Vietjet có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN THANH HÀ

PHỤ LỤC
CÁCH THỨC LÀM VIỆC TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG
NIÊN TỔ CHỨC THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN

(Ban hành kèm Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Phụ lục **Cách thức làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông** được sử dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên theo hình thức trực tuyến (“**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Hàng không VietJet (“**Phụ lục**”).
2. Phụ lục này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện Cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội thực hiện thành công, phù hợp với quy định của Điều lệ, quy định của pháp luật và đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả Cổ đông của Công ty.
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện để Cổ đông tham dự Đại hội

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận chốt danh sách tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Phụ lục này và quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Quyền của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
 - b. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

2. Nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ qui trình và thủ tục đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến được quy định tại Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.

b. Cổ đông chịu trách nhiệm bảo mật thông tin cung cấp cho Cổ đông để thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Hệ thống trực tuyến sẽ cấp quyền tham dự và phiếu biểu quyết cho cá nhân đăng ký tham dự cuộc họp theo qui trình và thủ tục nhận biết Cổ đông.

c. Cổ đông có nghĩa vụ tự trang bị thiết bị và đường truyền để truy cập Hệ thống trực tuyến. Công ty không chịu trách nhiệm nếu Cổ đông không thể đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến thành công do lỗi thiết bị, lỗi đường truyền hay lỗi khách quan khác.

d. Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân hợp lệ của cổ đông hoặc người ủy quyền tham dự Đại hội trước thời hạn được thông báo trong thư mời tham dự Đại hội. Công ty không chịu trách nhiệm trường hợp Cổ đông không thể đăng ký tham dự thành công do không cung cấp thông tin cá nhân đầy đủ và hợp lệ.

e. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện thành công các thủ tục đăng ký theo Phụ lục và Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, Cổ đông và đại diện của Cổ đông phải nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Bao gồm nhưng không giới hạn:

- Trang phục lịch sự;

- Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi Chương trình Đại hội;

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa;

- Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho Cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

- Không được ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

- Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa;

- Nghiêm túc chấp hành quy định, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền dự họp phải chấp hành nghiêm chỉnh Phụ lục này, nếu vi phạm, tùy theo mức độ cụ thể, Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

6. Cổ đông có thể rời khỏi cuộc họp và cho ý kiến biểu quyết trước khi Đại hội biểu quyết. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp mà không cho ý kiến biểu quyết thì coi như Cổ đông không đưa ra ý kiến với tất cả những vấn đề mà Cổ đông không cho ý kiến biểu quyết.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch Đại hội, Chủ tọa Cuộc họp và Ban Thư ký Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội do Hội đồng Quản trị đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tọa là người chủ trì Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị sẽ chủ tọa Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Nếu cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị đều không có mặt trong vòng 45 (bốn mươi lăm) phút sau khi cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông dự kiến bắt đầu, các thành viên Hội đồng Quản trị khác có mặt sẽ bầu một thành viên trong số họ làm chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận hoặc, nếu chỉ có duy nhất một thành viên Hội đồng Quản trị có mặt, thành viên này sẽ làm Chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông điều khiển Đại hội đồng Cổ đông bầu Chủ tọa. Người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình của Đại hội sẽ có hiệu lực và được thực hiện ngay;

3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Cuộc họp Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo kết quả Cuộc họp Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Địa điểm họp không còn đủ điều kiện để tiến hành cuộc họp;

b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách thuận lợi; hoặc

c. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông, những người dự họp khác khi có phát biểu dài dòng, không có trọng tâm hoặc quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

7. Có quyền yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật họp trực tuyến cắt kết nối những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

8. Ban thư ký Đại hội do HĐQT đề cử và Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua tại cuộc họp.
9. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung phiên họp.
 - b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c) Tiếp nhận câu hỏi và ý kiến của cổ đông.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là “Ban Kiểm tra tư cách cổ đông”) do Ban tổ chức Đại hội chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:
 - a) Kiểm tra tư cách đăng ký/ dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo quy trình và thủ tục được chi tiết trong Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHCĐ và Phụ lục này;
 - b) Thông qua Hệ thống trực tuyến phát/ cấp cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Phiếu biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;
 - c) Tổng hợp và/ hoặc trích xuất kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
3. Trường hợp người đăng ký dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu có ít nhất 03 (ba) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.
3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.
6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

CHƯƠNG III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số Cổ đông đăng ký tham dự trực tuyến hợp lệ đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách Cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“TTLK”) xác nhận chốt danh sách Cổ đông tham dự Đại hội. Nếu số đại biểu dự họp tối thiểu cần có tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không hiện diện trong vòng 60 (sáu mươi) phút sau khi phiên họp dự kiến bắt đầu, hoặc nếu trong quá trình họp Đại hội đồng cổ đông số đại biểu hiện diện dưới mức tối thiểu thì cuộc họp chưa đủ điều kiện để tiến hành.
2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng Cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 9. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Trừ các vấn đề nêu tại Khoản 2 Điều này, các vấn đề tại Cuộc họp được Đại hội thông qua khi được số Cổ đông đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành;
2. Các vấn đề phải được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp chấp thuận, cụ thể như sau:
 - a. Loại Cổ phần và tổng số Cổ phần của từng loại;
 - b. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
 - c. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - d. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - e. Đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% (năm mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - f. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - g. Giao dịch với Người có liên quan theo quy định tại Điều lệ và pháp luật.
3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 10. Phiếu biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết được Hệ thống trực tuyến cấp cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc

đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 11. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng Cổ đông được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

Biểu quyết trực tuyến: Cổ đông có thể cho ý kiến Biểu quyết, bầu cử khi Hệ thống trực tuyến cho phép, được quy định cụ thể tại Phụ lục này và Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHCĐ.

Kết quả biểu quyết sẽ được Chủ tọa công bố trước khi kết thúc Đại hội.

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký theo hướng dẫn trên Hệ thống trực tuyến. Trong Hệ thống trực tuyến, Cổ đông cần nêu rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu ý kiến. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông phát biểu khi được Chủ tọa mời. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và Chương trình Cuộc họp. Thời gian phát biểu không quá năm (05) phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu Cổ đông gửi các câu hỏi, kiến nghị đến Ban tổ chức. Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng Quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho Cổ đông trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của Cổ đông. Cổ đông không phát biểu lặp lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu. Chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội

1. Nội dung, diễn biến Cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản cuộc họp Đại hội.

2. Biên bản Cuộc họp Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

3. Biên bản Cuộc họp Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được Công ty lưu trữ.

4. Biên bản Cuộc họp Đại hội phải đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) Công ty trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội

5. Biên bản Cuộc họp Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14. Nghị quyết của Đại hội

Căn cứ kết quả tại Cuộc họp Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các Cổ đông biểu quyết thông qua và phải đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) Công ty trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Phụ lục này gồm 3 (ba) chương 15 (mười lăm) Điều và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại cuộc họp.
2. Phụ lục này có thể được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị và phải được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.
3. Phụ lục này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Số:

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế biểu quyết tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế biểu quyết tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường thực hiện Quyết định này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- HDQT;
- BDH;
- Lưu: Vp HDQT.

NGUYỄN THANH HÀ

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số _____ ngày tháng năm 2022)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp”) các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“Luật Chứng khoán”) các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hàng không Vietjet (“**Điều lệ**”).

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet (“**Công ty**”) ban hành Quy chế biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông (“**Quy chế**”) của Công ty như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng của Quy chế

Quy chế này được ban hành nhằm quy định cách thức biểu quyết và thu thập ý kiến biểu quyết của Cổ đông đối với các nội dung nêu trong Chương trình nghị sự, được áp dụng tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường của Công ty (“**Đại hội**”) theo quy định của Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Biểu quyết:** là việc Cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về một nội dung, vấn đề cụ thể trong Chương trình nghị sự cần được lấy ý kiến biểu quyết nhằm xác định nội dung, vấn đề đó có được Đại hội đồng Cổ đông thông qua hoặc không thông qua.
2. **Chương trình nghị sự:** là các nội dung trong Chương trình họp Đại hội đã được Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) đề xuất lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông.
3. **Điều lệ:** là Điều lệ Công ty cổ phần Hàng không Vietjet hiện hành.
4. **Quy chế quản trị Công ty:** là Quy chế Quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet hiện hành.
5. **Phiếu biểu quyết (hoặc Thẻ biểu quyết):** là phương tiện thể hiện ý kiến của cổ đông đối với những vấn đề được xin ý kiến của Đại hội, được phát/ cấp cho Cổ đông hoặc Người được ủy quyền tham dự Đại hội có quyền biểu quyết khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

6. **Phương thức biểu quyết:** theo hình thức giơ tay, bỏ phiếu và/ hoặc thông qua hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến và/ hoặc theo hình thức khác do Chủ tọa quyết định phù hợp với tình hình thực tế và phù hợp với qui định của pháp luật.
7. **Hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến:** là hệ thống phần mềm máy tính được thiết kế và triển khai bởi bên thứ Ba giúp cho Cổ đông/ người được ủy quyền tham gia Đại hội có thể đăng ký tham dự Đại hội từ xa thông qua đường truyền Internet mà không cần đến một hoặc nhiều địa điểm tập trung.

Điều 3. Các quy định chung về biểu quyết

1. Điều kiện biểu quyết

Việc biểu quyết tại Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được xem là hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- a) Việc triệu tập Đại hội được thực hiện phù hợp với quy định tại Điều lệ và pháp luật có liên quan;
- b) Các nội dung biểu quyết đã được HĐQT đề xuất chính thức cho Đại hội và được thông qua trong Chương trình nghị sự;
- c) Đối tượng thực hiện biểu quyết phải có quyền biểu quyết;
- d) Biểu quyết theo đúng nguyên tắc quy định tại Điều lệ, Quy chế này và pháp luật có liên quan.

2. Cổ đông có quyền biểu quyết

Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty có quyền biểu quyết sau khi thực hiện việc đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ và đã được cấp Phiếu biểu quyết.

3. Ban Kiểm phiếu

- a) Việc kiểm, đếm, phân loại ý kiến biểu quyết của cổ đông được thực hiện thông qua việc đếm số lượng Phiếu biểu quyết. Ban tổ chức Đại hội sẽ chuẩn bị và đề xuất với Đại hội một Ban kiểm phiếu để chịu trách nhiệm cho công tác kiểm tra tư cách tham dự Đại hội và công tác kiểm, đếm Phiếu biểu quyết. Ban kiểm phiếu này sẽ được các Cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết thông qua tại Đại hội theo hình thức biểu quyết công khai dựa trên đề nghị của Chủ tọa.
- b) Số lượng thành viên của Ban kiểm phiếu là ba (03) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên. Người có phiếu bầu cao nhất sẽ là Trưởng ban kiểm phiếu. Thành phần và trách nhiệm Ban kiểm phiếu được quy định như sau:

- **Trưởng ban kiểm phiếu:** chịu trách nhiệm về việc bảo đảm tuân thủ các trình tự, thủ tục theo quy định, và tuân thủ pháp luật trong việc kiểm tra tư cách tham dự của Cổ đông và trong công tác kiểm phiếu.
 - **Thành viên phụ trách về số liệu, thống kê:** chịu trách nhiệm về việc đảm bảo tính chính xác của số liệu, bao gồm nhưng không giới hạn ở công tác nhập liệu, tính toán, thống kê số liệu liên quan đến việc tiến hành Đại hội và số liệu kiểm phiếu.
 - **Thành viên giám sát kiểm phiếu:** chịu trách nhiệm giám sát việc kiểm, đếm của Ban kiểm phiếu. Đại hội có thể chỉ định nhân sự khác để thay thế hoặc bổ sung thành viên này để thực hiện công tác giám sát.
- c) Đại hội có thể lựa chọn trong số các đại biểu là Cổ đông để thực hiện giám sát việc kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu.
- d) Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu được các thành viên của Ban kiểm phiếu ký xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

4. Áp dụng công nghệ thông tin trong kiểm phiếu

Để đảm bảo tính chính xác, kịp thời trong việc ghi nhận, tổng hợp thông tin, số liệu và tạo sự thuận tiện cho Cổ đông, việc ghi nhận đăng ký tham dự, ghi nhận ý kiến biểu quyết và tổng hợp thông tin, số liệu sẽ được thông qua hệ thống máy tính và phần mềm được thiết kế phù hợp với các nguyên tắc biểu quyết.

Điều 4. Biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết phải có các nội dung chính sau:

- Tên Cổ đông;
- Số thứ tự Cổ đông;
- Số đăng ký người sở hữu chứng khoán;
- Tổng số cổ phần sở hữu;
- Do ban kiểm phiếu cấp hoặc do hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến tạo ra sau khi đăng ký tham dự cuộc họp thành công.

2. Tham gia biểu quyết:

Việc biểu quyết của Cổ đông được thực hiện tại Đại hội.

Cổ đông chỉ được thực hiện quyền biểu quyết sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham gia Cuộc họp và kiểm tra tư cách Cổ đông.

Quyền tham gia biểu quyết của Cổ đông đối với mỗi vấn đề được lấy ý kiến chấm dứt tại thời điểm Chủ tọa hoàn tất việc thu thập ý kiến vấn đề đó và/ hoặc hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến đã ghi nhận kết quả biểu quyết

3. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết. Kết quả biểu quyết sẽ được Chủ tọa công bố trước khi kết thúc Cuộc họp. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/Không đồng ý/Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Phiếu biểu quyết một lần đối với một nội dung được lấy ý kiến biểu quyết.

4. Xác định tính hợp lệ Phiếu biểu quyết

- (i) Phiếu biểu quyết giấy được xem là hợp lệ khi:
 - a. Do Ban kiểm phiếu cấp theo mẫu của Công ty;
 - b. Còn nguyên vẹn;
 - c. Không có tẩy xóa, sửa chữa những nội dung in ấn trên Phiếu;
 - d. Không ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu, trừ những nội dung được ghi, bổ sung đúng vị trí và theo yêu cầu của Chủ tọa;
- (ii) Phiếu biểu quyết giấy được xem là hợp lệ khi là phiếu do hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến tạo ra sau khi đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến thành công.

5. Thu thập, kiểm tra và tổng hợp kết quả ý kiến biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết của Cổ đông cho từng vấn đề được phân thành 3 loại: (i) Tán thành; (ii) Không tán thành; (iii) Không có ý kiến.

Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện việc thu thập ý kiến biểu quyết trực tiếp và/ hoặc thông qua hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến ngay khi Cổ đông biểu quyết.

Kết quả biểu quyết của Cổ đông cho từng vấn đề sẽ được tổng hợp và công bố trước khi bế mạc Đại hội.

6. Điều kiện để các nội dung biểu quyết được thông qua:

Các nội dung biểu quyết được thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết tối thiểu quy định cụ thể theo Điều lệ.

Điều 5. Khiếu nại

Những ý kiến, thắc mắc, khiếu nại về biểu quyết sẽ được Ban tổ chức thu thập và chuyển đến Chủ tọa Đại hội để giải quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường của Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN THANH HÀ

Số:

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Hàng không Vietjet
nhiệm kỳ 2022-2027**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet nhiệm kỳ 2022-2027.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên, Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- HDQT;
- BDH;
- Lưu: Vp HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN THANH HÀ

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET
NHIỆM KỲ 2022 – 2027**

(Ban hành kèm theo Quyết định số _____ ngày tháng năm 2022)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty cổ phần Hàng không Vietjet;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet ban hành Quy chế biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty như sau:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

“Công ty”	:	Công ty cổ phần Hàng không Vietjet
“HDQT”	:	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet
“Điều lệ”	:	Điều lệ Công ty cổ phần Hàng không Vietjet sửa đổi, bổ sung lần thứ 7
“ĐHĐCĐ”	:	Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hàng không Vietjet
“Đại biểu”	:	Cổ đông, người đại diện của Cổ đông, người được Cổ đông ủy quyền
“Luật Doanh nghiệp”	:	Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
“Quy chế”	:	Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet nhiệm kỳ 2022-2027.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty theo hình thức trực tuyến.

Quy chế này áp dụng cho Cổ đông, Người đại diện của Cổ đông, ứng viên chức danh thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả Cổ đông của Công ty.

Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu chọn ứng viên.

Điều 4. Thực hiện, kiểm tra, giám sát việc bầu cử

Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Mỗi lần bầu cử, một Đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

Chủ tọa Cuộc họp ĐHĐCĐ có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể sau:

- Công bố danh sách ứng cử viên;
- Tổ chức giám sát việc kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại liên quan đến việc đề cử, ứng cử và bầu cử (nếu có).

Điều 5. Đề cử, ứng cử chức danh thành viên HĐQT

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT: [... người]
- Nhiệm kỳ: 2022- 2027
- Số lượng ứng cử viên tối đa: không hạn chế

2. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu 10% (mười phần trăm) tổng số Cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo tỷ lệ dưới đây. Theo đó, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu:

- Đủ 10% được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại Mục III.3 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được quy định của pháp luật.

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị

Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ không thuộc những đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Pháp luật;
- Hội đủ những năng lực chuyên môn hoặc kỹ năng cần thiết để thực thi các chức năng của một thành viên Hội đồng quản trị, có khả năng tổ chức và điều hành Công ty và hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Có sức khoẻ và đạo đức tốt; và
- Các điều kiện khác do Đại hội đồng cổ đông quy định đối với thành viên Hội đồng quản trị vào từng thời điểm phù hợp với Pháp luật.

Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào vị trí thành viên độc lập HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 (ba) năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là Cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% (một phần trăm) tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị ít nhất 05 (năm) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ; và
- Các điều kiện khác theo quy định của Pháp luật.

Điều 6. Hồ sơ đề cử, ứng cử chức danh thành viên HĐQT

1. Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử

Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:

- Đơn ứng cử và/hoặc Đơn đề cử/văn bản đề cử ứng viên tham gia HĐQT, có nội dung theo mẫu trong tài liệu hợp ĐHĐCĐ;
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh, theo mẫu trong tài liệu hợp ĐHĐCĐ;
- Bản sao hợp lệ CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn (nếu có);
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;
- Biên bản lập nhóm nếu ứng cử viên được nhóm đề cử.

2. Gửi hồ sơ đề cử, ứng cử

Bản gốc Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty cổ phần Hàng không Vietjet trước ... giờ ... ngày theo địa chỉ sau:

Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông – Công ty cổ phần Hàng không Vietjet.

Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà Vietjet Plaza, số 60A Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. HCM.

Điện thoại:

Đồng thời với việc gửi bản gốc hồ sơ đề cử, ứng cử, Cổ đông, người đại diện nhóm cổ đông phải gửi một bản hồ sơ điện tử đến địa chỉ email [...]

Điều 7. Phương thức bầu cử

Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và điểm (c) 23.2 Điều lệ. Theo đó, mỗi Đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Đại biểu tham dự trực tuyến truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và tiến hành lại việc bầu cử của mình.

Khi đăng nhập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, Đại biểu được cấp cho một số lượng phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử trực tuyến tương ứng với nội dung, chương trình họp.

Đại biểu bỏ phiếu điện tử thực hiện theo Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHCĐ.

Điều 8. Xác định kết quả bầu cử

1. Kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu được thực hiện tự động bởi hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị cung cấp do Công ty lựa chọn.

2. Xác định ứng viên trúng cử

Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng thành viên HĐQT cần bầu thì Chủ tọa sẽ tiến hành tiếp quy trình đề cử, ứng cử và bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên HĐQT cần bầu.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Hội đồng quản trị quản trị thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

NGUYỄN THANH HÀ

Phụ lục I

Các mẫu đơn đính kèm quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được liệt kê cụ thể như sau và đính kèm quy chế này:

1. Đơn đề cử thành viên Hội đồng quản trị (Mẫu 1-DCHDQT).
2. Đơn ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (Mẫu 1-UCHDQT).

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG
KHÔNG VIETJET



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



_____, ngày _____ tháng _____ năm 2022

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET
NHIỆM KỲ NĂM 2022-2027**

Kính gửi: **Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022**

Tôi/Chúng tôi là Cổ đông/nhóm Cổ đông của Công ty cổ phần hàng không VietJet (“Công ty”), cùng nhau nắm giữ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ ___% số cổ phần có quyền biểu của Công ty (*chi tiết Danh sách đính kèm*).

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông/Bà: _____

Ngày sinh: _____ Nơi sinh: _____

Địa chỉ thường trú: _____

Điện thoại: _____ Email: _____

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Trình độ học vấn: _____ Chuyên ngành: _____

Hiện đang sở hữu: _____ cổ phần (*Bằng chữ: _____*)

Ứng cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ năm 2022-2027 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Đồng thời chúng tôi (đối với trường hợp nhóm Cổ đông) thống nhất cử:

Ông/Bà: _____

Địa chỉ thường trú: _____

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Hiện đang sở hữu: _____ cổ phần (Bằng chữ: _____)

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị của Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/Bà _____ có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG¹

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của người được đề cử theo mẫu 4-SYLL của Công ty.
2. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương.
3. Giấy uỷ quyền hợp lệ (nếu cổ đông uỷ quyền cho người khác đề cử).
4. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/Thẻ CCCD/ Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

¹ Đối với trường hợp Cổ đông là tổ chức: Người đại diện hợp pháp vui lòng ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu tổ chức. Đối với trường hợp Cổ đông là cá nhân: vui lòng ký, ghi rõ họ và tên Cổ đông.

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ NĂM 2022-2027

Chúng tôi, các Cổ đông có tên dưới đây đồng ý toàn bộ các nội dung về việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2022-2027 và cử Cổ đông đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục bầu cử theo quy định của Công ty nêu tại Đơn đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần hàng không VietJet nhiệm kỳ năm 2022-2027

Stt	Tên Cổ đông	Số CMND/thẻ CCCD/MSDN, ngày cấp và nơi cấp	Số cổ phần sở hữu		Chữ ký xác nhận
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	
Tổng					

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG
KHÔNG VIETJETCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

_____, ngày ___ tháng ___ năm 2022

**ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET
NHIỆM KỲ NĂM 2022-2027****Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022**

Tên Cổ đông: _____

Số Đăng ký sở hữu: _____

Số thứ tự: _____

Ngày sinh: _____ Nơi sinh: _____

Địa chỉ thường trú: _____

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: _____

Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Số cổ phần sở hữu cho đến thời điểm hiện tại là _____ cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ___% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“Công ty”).

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty, tôi tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty nhiệm kỳ năm 2022-2027.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ năm 2022-2027 theo quy định của Điều lệ và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

ỨNG CỬ VIÊN*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch của người ứng cử theo mẫu Công ty.
2. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú/Giấy hoặc giấy tờ tương đương.
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/ Thẻ CCCD/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

Phụ lục II

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:

2/ Giới tính:

3/ Ngày tháng năm sinh:

4/ Nơi sinh:

5/ Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

6/ Quốc tịch:

7/ Dân tộc:

8/ Địa chỉ thường trú:

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Trình độ chuyên môn:

12/ Quá trình công tác:

13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	<i>13.1 Chức vụ tại tổ chức niêm yết (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức niêm yết):</i>
	<i>13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác):</i>

14/ Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 28/4/2022), trong đó:	_____ cổ phần, chiếm _____% vốn điều lệ
+ Đại diện phần vốn của Công ty :	_____ cổ phần, chiếm _____% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	_____ cổ phần, chiếm _____% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có):	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	- Mọi quan hệ - nắm giữ _____ cổ phiếu, chiếm _____% vốn điều lệ.

17/ Những khoản nợ đối với Công ty:

.....

.....

..... 18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:

.....

.....

.....

19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:

.....

.....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. HCM, ngày ___ tháng ___ năm 2022

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet ("Công ty") và các công ty con (sau đây gọi chung là "Tập đoàn") được lập ngày 31 tháng 12 năm 2021, và được Ban Giám đốc của Công ty phê chuẩn ngày 30 tháng 4 năm 2022. Báo cáo tài chính hợp nhất này bao gồm: bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 6 đến trang 78.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)



Mai Việt Hùng Trần
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
0048-2018-006-1
Chữ ký được ủy quyền



Trâm Từ Mai Anh
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
3546-2021-006-1

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM12386
TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 4 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2021 VND	2020 VND
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		26.866.732.678.773	25.382.768.751.524
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	4	1.868.252.946.557	2.926.425.627.363
111	Tiền		983.304.817.181	1.240.956.976.086
112	Các khoản tương đương tiền		884.948.129.376	1.685.468.651.277
120	Đầu tư tài chính ngắn hạn		859.475.421.096	604.000.000.000
121	Chứng khoán kinh doanh	5(a)	990.000.000.000	990.000.000.000
122	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	5(a)	(135.000.000.000)	(390.000.000.000)
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		4.475.421.096	4.000.000.000
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		23.261.094.436.070	20.896.413.814.943
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	11.452.445.071.396	8.595.121.205.429
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	100.108.467.605	163.063.451.513
135	Phải thu về cho vay ngắn hạn	8(a)	657.000.000.000	-
136	Phải thu ngắn hạn khác	9(a)	11.051.540.897.069	12.138.229.158.001
140	Hàng tồn kho		811.247.030.655	712.093.262.127
141	Hàng tồn kho	10	811.247.030.655	712.093.262.127
150	Tài sản ngắn hạn khác		66.662.844.395	243.836.047.091
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	11(a)	16.306.514.272	212.806.066.718
152	Thuế Giá trị Gia tăng ("GTGT") được khấu trừ	16(a)	50.356.330.123	2.665.999.116
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		-	28.363.981.257

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 78 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
(tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN (tiếp theo)	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2021 VND	2020 VND
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		24.786.971.332.567	19.814.061.480.237
210	Các khoản phải thu dài hạn		16.889.287.027.947	12.969.528.319.817
215	Phải thu về cho vay dài hạn	8(b)	789.648.322.692	499.159.644.000
216	Phải thu dài hạn khác	9(b)	16.099.638.705.255	12.470.368.675.817
220	Tài sản cố định		1.158.451.949.883	850.496.391.339
221	Tài sản cố định hữu hình	12(a)	1.150.354.396.311	849.424.949.655
222	Nguyên giá		1.511.188.985.876	1.123.923.896.200
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(360.834.589.565)	(274.498.946.545)
227	Tài sản cố định vô hình	12(b)	8.097.553.572	1.071.441.684
228	Nguyên giá		39.171.240.479	30.834.110.655
229	Giá trị khấu hao lũy kế		(31.073.686.907)	(29.762.668.971)
240	Tài sản dở dang dài hạn		500.760.695.887	804.241.395.933
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	500.760.695.887	804.241.395.933
250	Đầu tư tài chính dài hạn		149.417.024.400	198.244.065.926
252	Đầu tư vào công ty liên kết	5(b)	-	42.270.859.708
253	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	5(c)	149.417.024.400	149.417.024.400
255	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	6.556.181.818
260	Tài sản dài hạn khác		6.089.054.634.450	4.991.551.307.222
261	Chi phí trả trước dài hạn	11(b)	6.089.054.634.450	4.991.551.307.222
270	TỔNG TÀI SẢN		51.653.704.011.340	45.196.830.231.761

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 78 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2021 VND	2020 VND
300	NỢ PHẢI TRẢ		34.799.493.690.860	30.218.431.246.643
310	Nợ ngắn hạn		15.522.180.566.553	19.833.798.568.095
311	Phải trả người bán ngắn hạn	14	3.241.429.731.841	3.421.611.923.374
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	544.895.468.268	772.902.367.939
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16(b)	288.705.246.334	293.546.908.739
314	Phải trả người lao động		81.631.536.906	62.911.822.426
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	17	929.357.469.634	867.910.965.757
318	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	18	381.579.736.840	867.654.596.914
319	Phải trả ngắn hạn khác	19(a)	1.092.825.880.639	1.588.286.971.646
320	Vay ngắn hạn	20(a)	7.320.070.386.166	10.094.815.636.734
321	Dự phòng phải trả ngắn hạn	21	1.314.535.033.134	1.864.157.374.566
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	22	327.150.076.791	-
330	Nợ dài hạn		19.277.313.124.307	10.384.632.678.548
337	Phải trả dài hạn khác	19(b)	50.852.726.178	42.376.777.401
338	Vay dài hạn	20(b)	8.140.241.446.768	1.347.040.509.856
341	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	23	154.517.071.443	67.824.775.143
342	Dự phòng phải trả dài hạn	21	10.931.701.879.918	8.927.390.616.148
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		16.854.210.320.480	14.978.398.985.118
410	Vốn chủ sở hữu		16.854.210.320.480	14.978.398.985.118
411	Vốn góp của chủ sở hữu	24, 25	5.416.113.340.000	5.416.113.340.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		5.416.113.340.000	5.416.113.340.000
412	Thặng dư vốn cổ phần	25	247.483.117.899	245.949.492.805
415	Cổ phiếu quỹ	25	-	(2.347.121.362.620)
417	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	25	(110.730.393.251)	73.551.097.850
421	Lợi nhuận sau thuế ("LNST") chưa phân phối	25	11.281.432.588.734	11.589.250.587.139
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế của các năm trước		11.208.574.467.791	11.520.659.436.312
421b	- LNST chưa phân phối của năm nay		72.858.120.943	68.591.150.827
429	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	25	19.911.667.098	655.829.944
440	TỔNG NGUỒN VỐN		51.653.704.011.340	45.196.830.231.761


Phạm Ngọc Thoa
Kế toán trưởng

Hồ Ngọc Yến Phương
Phó Tổng Giám đốc kiêm
Giám đốc Tài chínhĐình Việt Phương
Phó Tổng Giám đốc Thường trực
kiêm Giám đốc Điều hành
Ngày 30 tháng 4 năm 2022

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 78 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET VÀ CÁC CÔNG TY CON

Mẫu số B 02 – DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2021 VND	2020 VND
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	12.874.919.725.450	18.220.292.888.526
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	12.874.919.725.450	18.220.292.888.526
11	Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	(14.913.724.210.509)	(19.632.221.357.027)
20	Lỗ gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(2.038.804.485.059)	(1.411.928.468.501)
21	Doanh thu hoạt động tài chính	4.032.772.056.932	970.429.628.494
22	Chi phí tài chính	(806.254.583.608)	(419.415.685.869)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	(804.782.847.259)	(452.572.729.500)
24	Phần lỗ trong công ty liên kết	(42.270.859.708)	(17.729.140.292)
25	Chi phí bán hàng	(607.756.237.934)	(764.076.040.739)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(365.729.158.499)	(374.847.317.582)
30	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	171.956.732.124	(2.017.567.024.489)
31	Thu nhập khác	16.201.777.600	1.779.506.069.100
32	Chi phí khác	(7.778.986.800)	(6.431.815.059)
40	Lợi nhuận khác	8.422.790.800	1.773.074.254.041
50	Tổng lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế	180.379.522.924	(244.492.770.448)
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành	(14.027.919.315)	(13.462.059.245)
52	(Chi phí)/thu nhập thuế TNDN hoãn lại	(86.692.296.300)	326.620.164.827
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	79.659.307.309	68.665.335.134
Phân bổ cho:			
61	Cổ đông của Công ty	74.584.907.230	68.591.150.827
62	Cổ đông không kiểm soát	5.074.400.079	74.184.307
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	139	131
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	139	131

Phạm Ngọc Thoa
Kế toán trưởng

Hồ Ngọc Yến Phương
Phó Tổng Giám đốc kiêm
Giám đốc Tài chính



Đinh Việt Phương
Phó Tổng Giám đốc Thường trực
kiêm Giám đốc Điều hành
Ngày 30 tháng 4 năm 2022

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 78 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
 (Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế	180.379.522.924	(244.492.770.448)
	Điều chỉnh cho các khoản:		
02	Khấu hao tài sản cố định ("TSCĐ") và phân bổ lợi thế thương mại	98.078.009.402	141.435.349.577
03	Các khoản dự phòng/(hoàn nhập dự phòng)	1.248.753.445.939	(119.581.017.648)
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	220.650.652.715	30.763.613.923
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	(244.838.291.866)	(741.818.692.497)
06	Chi phí lãi vay	804.782.847.259	452.572.729.500
08	Lãi/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	2.307.806.186.373	(481.120.787.593)
09	Tăng các khoản phải thu	(5.591.418.282.646)	(1.032.209.073.740)
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho	(99.153.768.528)	35.805.417.710
11	Giảm các khoản phải trả	(1.689.496.549.248)	(824.443.624.713)
12	Tăng chi phí trả trước	(866.941.322.443)	(218.645.374.852)
14	Tiền lãi vay đã trả	(546.700.781.758)	(432.836.309.700)
15	Thuế TNDN đã nộp	(11.391.168.246)	(254.507.686.710)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	(53.526.042.557)	-
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(6.550.821.729.053)	(3.207.957.439.598)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(174.908.809.761)	(293.759.925.297)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và tài sản dài hạn khác	802.487.001	397.277.400.299
23	Tiền chi cho vay, tiền gửi có kỳ hạn	(954.307.071.788)	-
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	6.556.181.818	709.756.800.000
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(21.806.385.793)	-
27	Tiền thu lãi cho vay và cổ tức được chia	260.368.105.967	329.815.665.506
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(883.295.492.556)	1.143.089.940.508

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 78 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu bán cổ phiếu quỹ	2.348.654.987.714	-
33	Tiền thu đi vay	17.361.032.360.990	17.804.330.775.879
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	(13.316.544.337.918)	(18.173.617.597.912)
40	Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính	<u>6.393.143.010.786</u>	<u>(369.286.822.033)</u>
50	Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm	<u>(1.040.974.210.823)</u>	<u>(2.434.154.321.123)</u>
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	4 2.926.425.627.363	5.364.049.804.580
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(17.198.469.983)	(3.469.856.094)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	<u>4 1.868.252.946.557</u>	<u>2.926.425.627.363</u>

Các thông tin liên quan tới báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được trình bày tại Thuyết minh 38.



Phạm Ngọc Thoa
Kế toán trưởng



Hồ Ngọc Yến Phương
Phó Tổng Giám đốc kiêm
Giám đốc Tài chính



Đình Việt Phương
Phó Tổng Giám đốc Thường trực
kiêm Giám đốc Điều hành
Ngày 30 tháng 4 năm 2022

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 78 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET**

--- ☪ ---

Số: 01 - 22/VJC-HĐQT-TT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

--- ☪ ---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022**

(V/v Thông qua các báo cáo)

Kính thưa Đại hội,

Chúng ta đã nghe trình bày các báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và Báo cáo Tài chính Kiểm toán năm 2021.

Xin kính trình Đại hội thông qua các báo cáo nêu trên.

Trân trọng.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch**

NGUYỄN THANH HÀ

**CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET**

--- ☪ ---

Số: 04 - 22/VJC-HĐQT-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

--- ☪ ---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

Về việc Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022

Hội đồng Quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm cho Công ty trong năm 2022 với danh sách đề xuất bao gồm:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).

Đây là bốn Công ty kiểm toán hàng đầu và thuộc danh sách các Công ty kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các công ty niêm yết, hoàn toàn độc lập với Công ty và độc lập với các cán bộ quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch**

NGUYỄN THANH HÀ

**CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG KHÔNG VIETJET**

---  ---

Số: ... - 2022/VJC-ĐHĐCĐ-BB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---  ---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh nghiệp**”) và các văn bản hướng dẫn thi hành; và
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“**Điều lệ**”).

A. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“**VietJet**”)

Địa chỉ trụ sở chính: 302/3 phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Tp Hà Nội, Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 0102325399

B. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**Đại hội**”) được tổ chức trực tuyến:

- o **Thời gian:** ... giờ ... phút, ngày 28/05/2022.
- o **Địa điểm tiến hành Đại hội:**

C. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- **Cổ đông:** Tại thời điểm khai mạc đại hội lúc giờ phút, tổng số cổ đông VietJet tham dự (bao gồm cổ đông và người được ủy quyền) là cổ đông, đại diện cho % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Thành viên Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) của VietJet.
- **Khách mời:** Đại diện Cục Hàng không Việt Nam, các đối tác, Ban Điều hành, Trưởng các Phòng/Ban VietJet.

D. NỘI DUNG CUỘC HỌP

Sau khi nghe báo cáo kiểm tra túc số và tư cách đại biểu dự Đại hội, Hội nghị nghe và thảo luận các nội dung sau:

1. Bà Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch HĐQT phát biểu khai mạc Đại hội;
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Bình – Phó Tổng Giám đốc giới thiệu Bà Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội (“**Chủ tọa**”), Đại hội biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch Đại hội bao gồm:
 - Bà Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch HĐQT;
 - Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Phó Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc;
 - Ông Nguyễn Thanh Hùng – Phó Chủ tịch HĐQT;
 - Ông Đinh Việt Phương – Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc thường trực/Giám đốc Điều hành;
 - Ông Lưu Đức Khánh – Thành viên HĐQT.
3. Ông Đinh Việt Phương – Giám đốc Điều hành giới thiệu và biểu quyết thông qua: Thành phần Ban kiểm phiếu, Ban Thư ký của Đại hội, Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và Quy chế biểu quyết của Đại hội;
4. Bà Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và định hướng, kế hoạch năm 2022;
5. Ông Đinh Việt Phương – Giám đốc Điều hành trình bày Báo cáo của BDH năm 2021 và Kế hoạch năm 2022;
6. Ông/Bà ... trình bày kế hoạch năm 2022 và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 (Riêng lẻ và Hợp nhất);
7. Ông Lưu Đức Khánh – Thành viên HĐQT trình bày nội dung các tờ trình (“**TT**”) sau đây:
 - TT .../VJC-HĐQT-TT: Thông qua các báo cáo: Báo cáo của HĐQT, BDH, BKS và Báo cáo tài chính kiểm toán 2021 (Riêng lẻ và Hợp nhất);
 - TT .../VJC-HĐQT-TT: Phân phối lợi nhuận và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;
 - TT .../VJC-HĐQT-TT: Tổng quỹ của HĐQT năm 2022;
 - TT .../VJC-HĐQT-TT: Giao quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022;
 - TT .../VJC-HĐQT-TT: Giao quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.

8. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành phiên thảo luận. Các Cổ Đông đặt câu hỏi thông qua hình thức gửi thư trực tuyến và tham gia đặt câu hỏi thông qua màn hình trực tuyến và Bà Nguyễn Thị Phương Thảo cùng các Thành viên HĐQT và Ban Điều Hành trả lời các câu hỏi thông qua màn hình trực tuyến.;
9. Ông Đinh Việt Phương – Giám đốc Điều hành, phát biểu do thời gian có hạn, các câu hỏi mà các Cổ Đông chưa được giải đáp tại Hội nghị, Ban điều hành của VietJet sẽ tiếp tục trả lời qua email của VietJet - Bộ Phận Quan hệ Cổ Đông (IR);
10. Ông ... báo cáo kiểm tra túc số lần hai lúc, tổng số cổ đông VietJet tham dự (bao gồm cổ đông và người được ủy quyền) là ... cổ đông, đại diện cho ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
11. Ông Đinh Việt Phương - Giám đốc Điều hành, điều hành biểu quyết phiếu số 3 và thông báo kết quả kiểm phiếu;
12. Hội nghị tiến hành Biểu quyết thông qua các nội dung với tỷ lệ biểu quyết như sau:

STT	NỘI DUNG	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)
1	TT .../VJC-HĐQT-TT: Thông qua các báo cáo: Báo cáo của HĐQT, BĐH, BKS và Báo cáo tài chính kiểm toán 2021 (Riêng lẻ và Hợp nhất)						
2	TT .../VJC-HĐQT-TT: Phân phối lợi nhuận và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022						
6	TT .../VJC-HĐQT-TT: Tổng quỹ của HĐQT và BKS năm 2022						
7	TT .../VJC-HĐQT-TT: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022						
9	TT .../VJC-HĐQT-TT: Thông qua việc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị.						

13. Bà Nguyễn Thị Thuý Bình giới thiệu Lãnh đạo Ban ngành phát biểu;
14. Lãnh đạo Bộ Giao Thông Vận Tải, Cục hàng không Việt Nam và Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM phát biểu;
15. Ông Đinh Việt Phương – Giám đốc Điều hành, điều hành biểu quyết phiếu số 4 và thông báo kết quả kiểm phiếu, thông qua toàn văn dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022;
Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ ...%.
16. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo phát biểu tổng kết Đại hội.

Biên bản đã được thông qua tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet ngày 28 tháng 05 năm 2022.

Nơi nhận:

- *Cổ đông;*
- *HDQT;*
- *Ban Kiểm soát;*
- *Ban Điều hành;*
- *Lưu Ban thư ký.*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN THANH HÀ

ĐẠI DIỆN BAN THƯ KÝ

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh nghiệp**”) và các văn bản hướng dẫn thi hành; b
- Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet (“**Điều lệ**”);
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số/VJC-ĐHĐCĐ-BB ngày / /2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua toàn bộ nội dung các Tờ trình của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) đính kèm, bao gồm:

- Tờ trình số .../VJC-HĐQT-TT: Thông qua các báo cáo: Báo cáo của HĐQT, BDH, BKS và Báo cáo tài chính kiểm toán 2021 (Riêng lẻ và Hợp nhất);
- Tờ trình .../VJC-HĐQT-TT: Phân phối lợi nhuận và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;
- Tờ trình số .../VJC-HĐQT-TT: Tổng quỹ của HĐQT năm 2022;
- Tờ trình số .../VJC-HĐQT-TT: Giao quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022;
- Tờ trình số .../VJC-HĐQT-TT: Giao quyền cho HĐQT quyết định thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT Công ty cổ phần Hàng không Vietjet có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Ban Điều hành;
- Lưu Ban thư ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

NGUYỄN THANH HÀ



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh nghiệp**”); và
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“**Điều lệ**”).
- Căn cứ kết quả Kiểm phiếu biểu quyết tại Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hàng không VietJet ngày 28 tháng 05 năm 2022;

Hôm nay, vào lúc.....giờ.....phút, ngày 28 tháng 05 năm 2022 tại, Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (“**Công ty**”) tiến hành tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**Đại hội**”). Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua Ban Kiểm phiếu tại Đại hội gồm các ông bà có tên sau:

1. Ông/Bà – Trưởng ban
2. Ông/Bà - Ủy viên
3. Ông/Bà - Cổ đông giám sát – Ủy viên

Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết của Cổ đông đối với các nội dung lấy ý kiến tại Đại hội, kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Tổng số cổ đông dự họp có quyền biểu quyết là.....cổ đông, đại diện chocổ phần có quyền biểu quyết, đạt% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
2. Tổng số phiếu phát ra:phiếu, tương đương.....cổ phần có quyền biểu quyết, đạt% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
3. Tổng số phiếu thu về:phiếu, tương đương.....cổ phần có quyền biểu quyết, đạt% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
4. Tổng số phiếu hợp lệ:phiếu, tương đương.....cổ phần có quyền biểu quyết, đạt% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
5. Tổng số phiếu không hợp lệ:phiếu, tương đương.....cổ phần có quyền biểu quyết, đạt% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

STT	NỘI DUNG	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)
1.	Thông qua các báo cáo: Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và Báo cáo tài chính kiểm toán 2021						
2.	Giao quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thực hiện một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông						
3.	Tổng quỹ hoạt động dự kiến của Hội đồng Quản trị và Ủy ban kiểm toán năm 2022						
4.	Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022						
5.	Phương án phân phối lợi nhuận; Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022						
	Các vấn đề khác						
	Các vấn đề khác						

(Ghi chú: Tỷ lệ % tính trên căn cứ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội)

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu này.

Sau khi kiểm tra lại số liệu, các thành viên Ban Kiểm phiếu cùng ký tên dưới đây.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành;
- Lưu Ban thư ký

ỦY VIÊN

ỦY VIÊN

TRƯỞNG BAN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh nghiệp**”);
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hàng không Vietjet và các quy chế nội bộ;
- Căn cứ việc kiểm tra tư cách đại biểu và danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hàng không Vietjet năm 2022.

Hôm nay, vào lúcgiờphút ngày 28 tháng 05 năm 2022 tại, Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (“**Công ty**”) tiến hành tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

- Ông/Bà - Trưởng Ban
- Ông/Bà - Thành viên

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông tham dự Đại hội công bố kết quả kiểm tra như sau:

- Vào thời điểm chốt danh sách cổ đông, Công ty có tổng số cổ đông là, tổng vốn Điều lệ thực tế cổ đông góp là (.....) đồng, bao gồm (.....) cổ phần.

- Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Số đại biểu đủ tư cách tham gia Đại hội là cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần.
- Tỷ lệ cổ phần tham dự/ tổng cổ phần đã phát hành của Công ty là%

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

Thành viên

Trưởng ban

Ông/Bà

Ông/Bà